

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 07/2021/HSST.
Ngày: 09 – 3 – 2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng và ông Y Nik Êban.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/HSST ngày 23/2/2021, đối với bị cáo:

1. Bị cáo Vũ Đình D (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1984; Nơi sinh: BG, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vũ Đình Đ, sinh năm 1945 và con bà Phạm Thị S, sinh năm 1947, cư trú tại Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Đoàn Thị T, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 23/7/2020, bị Công an xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức phạt tiền, đã nộp phạt vào ngày 24/7/2020 nhưng chưa hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/11/2020 đến ngày 18/11/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nhữ Văn S, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Chu Văn B, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Vũ Mạnh C, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

4. Ông Nguyễn Tiến S, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 14, thị trấn E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

5. Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- **Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/11/2020, Vũ Đình D (sinh năm 1984, trú tại thôn Đ, xã T, huyện K), Nhữ Văn S (sinh năm 1986, trú tại thôn Q, xã E), Chu Văn B (sinh năm 1986, trú tại thôn Q, xã E), Vũ Mạnh C (sinh năm 1980, trú thôn Đ, xã E) đi uống cà phê thì gặp nhau, cả nhóm rủ nhau đến gara ô tô TH ở thôn Đ, xã E, huyện K do ông Huỳnh Văn Đ làm chủ để đánh bạc ăn thua bằng tiền. Do B đang sửa xe ô tô ở đây nên khi đến đây, B có hỏi xin Đ đánh bài uống nước thì được Đ đồng ý. Sau đó D, S, B, C cùng lên 01 thùng xe để ở gara, trên xe đã có sẵn chiếu và 01 bộ bài tú lơ khơ. Cả nhóm đánh bài dưới hình thức đánh bài liêng, mỗi ván trước khi chia bài người chơi đặt tiền nước là 10.000đ và được chia mỗi người ba con bài, người chơi có quyền tố tối đa không quá 200.000đ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Tiến S cùng đến tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, D mang theo số tiền 120.000đ, B mang theo 800.000đ nhưng cho D mượn 500.000đ nên còn lại 300.000đ, S mang theo 1.000.000đ, C mang theo 850.000đ, S mang theo 200.000đ, số tiền mang theo các đối tượng đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang S và D cùng số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.420.000đ và tang vật có liên quan; riêng C, B, S đã chạy thoát.

Quá trình điều tra B, S, C đã đến cơ quan điều tra trình diện và làm việc, Chu Văn B đã tự nguyện giao nộp số tiền 200.000đ, Nhữ Văn S tự nguyện giao nộp số tiền 350.000đ mà các đối tượng đã cầm theo khi bỏ chạy. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 2.970.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền 2.970.000đ (hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc và thu giữ của các đối tượng có liên quan.

- 01 chiếu nhựa kích thước 1,76x02m; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá.

Tại bản cáo trạng số 08/KSĐT - HS, ngày 01 tháng 2 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo Vũ Đình D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Phản tranh luận tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Đình D về tội “Đánh bạc” Theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt bị cáo Vũ Đình D từ 09 tháng cải tạo không giam giữ đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vũ Đình D về cho UBND xã Ea Tít, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời chấp hành hình phạt.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND xã E, xác nhận nên đề nghị HĐXX xem xét miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung nhà nước:

- Số tiền 2.970.000đ (hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc và thu giữ của các đối tượng có liên quan.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếu nhựa kích thước 1,76x02m; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào sáng ngày 09/11/2020, tại nhà ông Huỳnh Văn Đ thuộc Thôn Đ, xã E, huyện K, Vũ Đình D, Nhữ Văn S, Chu Văn B, Vũ Mạnh C và Nguyễn Tiến S đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài liêng được thua bằng tiền, khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Ea Kar phát hiện bắt quả tang cùng tang vật, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc trái phép là 2.970.000đ.

Do đó hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Đình D đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy

định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật Hình sự, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực điều khiển hành vi để biết được rằng, việc đánh bạc bằng hình thức ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, là hệ lụy phát sinh các loại tội khác tại địa phương. Mặc dù nhận thức được như vậy, nhưng với bản chất xem thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân, nên bị cáo đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, tổng số tiền bị cáo đã dùng vào mục đích đánh bạc là 2.970.000đ, trước đó bị cáo đã có hành vi đánh bạc vào ngày 23/7/2020 Công an xã E ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt là 1.500.000 đồng, bị cáo có tiền sự về tội đánh bạc bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

Do vậy, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo để mang tính chất răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt Hội đồng xét xử cần phải xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi áp dụng hình phạt cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Xét mức hình phạt mà đại diện VKS đề nghị, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian nhất định mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ giúp cho bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, do đó bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập là phù hợp

[6] Đối với Nhữ Văn S, Chu Văn B, Vũ Mạnh C và Nguyễn Tiến S là những người tham gia đánh bạc cùng Vũ Đình D. Tuy nhiên, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự, số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ nên chưa đủ định lượng xử lý hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S, B, C và S là đúng quy định.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước

Tịch thu sung nhà nước:

- Số tiền 2.970.000đ (hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc và thu giữ của các đối tượng có liên quan.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếu nhựa kích thước 1,76x02m; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá.

[8] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Đình D phạm tội “**Đánh bạc**”.**

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Đình D 12 tháng cải tạo không giam giữ. Được khấu trừ vào thời gian bị tạm giữ từ ngày 09/11/2020 đến ngày 18/11/2020 là 9 ngày = 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Vũ Đình D còn phải chấp hành là 11 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Ea Tíh, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk được giao giám sát, giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập.

Giao bị cáo Vũ Đình D cho UBND xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo.

Gia đình của bị cáo phải có trách nhiệm, phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung nhà nước:

- Số tiền 2.970.000đ (hai triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng), gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc và thu giữ của các đối tượng có liên quan.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 chiếu nhựa kích thước 1,76x02m; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Đình D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Minh Ngọc